

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

- ☆ ☆ ☆ -

HỢP ĐỒNG CUNG CẤP DỊCH VỤ

Số: 01260825/OI - TECOTEC TECH

Căn cứ:

- *Bộ luật Dân sự 91/2015/QH13 ngày 24/11/2015;*
- *Luật Thương mại số 36/2005/QH11 ngày 14/06/2005;*
- *Luật Công nghệ thông tin số 67/2006/QH11 ngày 29/06/2006;*
- *Nghị định số 71/2007/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thực hiện một số điều của luật công nghệ thông tin về công nghiệp công nghệ thông tin;*
- *Thông tư số 219/2013/TT-BTC Hướng dẫn thi hành Luật Thuế giá trị gia tăng và Nghị định số 209/2013/NĐ-CP ngày 18/12/2013 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Luật Thuế giá trị gia tăng;*
- *Căn cứ nhu cầu và khả năng của mỗi Bên;*

Hôm nay, ngày 26/08/2025 tại Hà Nội, các Bên gồm:

BÊN SỬ DỤNG DỊCH VỤ

: CÔNG TY CỔ PHẦN TECOTEC CÔNG NGHỆ

Mã số thuế : 0106644068

Địa chỉ : Tầng 9 tòa CIT lô B1E, khu TTCN vừa và nhỏ, phố Duy Tân, Phường Cầu Giấy, TP Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: : 0868268686 Email :

Người đại diện : Ông Nguyễn Việt Anh Chức vụ :

Sau đây gọi tắt là “**Bên A**”

VÀ

BÊN CUNG CẤP DỊCH VỤ**: CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG OI AGENCY**

Mã số thuế : 0110641020

Địa chỉ: : Số 12, Ngách 173/137 Hoàng Hoa Thám, Phường Ngọc Hà, Quận Ba Đình, Thành Phố Hà Nội

Điện thoại : 092.595.3666 Email :

Người đại diện : Ông **Đỗ Thế Bá** Chức vụ : **Giám Đốc**

Sau đây gọi tắt là “**Bên B**”

Đã thỏa thuận và đồng ý ký kết Hợp đồng dịch vụ Thiết kế Website (sau đây gọi tắt là “**Hợp đồng**”) với các nội dung cụ thể như sau:

ĐIỀU 1. ĐỊNH NGHĨA

Trừ trường hợp ngữ cảnh có quy định khác, các thuật ngữ, từ ngữ dưới đây được quy định trong Hợp đồng này và các Phụ lục Hợp đồng đính kèm được hiểu như sau:

1.1. “Trang thông tin điện tử (Website - Trang web)”: là trang thông tin hoặc một tập hợp trang thông tin trên môi trường mạng phục vụ cho việc cung cấp, trao đổi thông tin.

1.2. “Tên miền”: là tên của một trang web hoạt động trên internet, là địa chỉ IP cho mỗi website.

1.3. “Hosting”: là một không gian ảo trên một máy chủ vật lý để lưu trữ các tệp tin, hình ảnh, video, cơ sở dữ liệu,... của một website hoặc một ứng dụng.

1.4. “Phạm vi Công việc”: Là bản mô tả cụ thể Dịch vụ Phát triển mà Bên B sẽ thực hiện cho..., Kết quả phát triển được mong đợi, Kế hoạch triển khai chi tiết (khối lượng công việc, thời hạn thực hiện).

1.5. “Sản phẩm bàn giao”: Là các kết quả của việc Lập trình thay đổi giao diện và tài liệu Bên B bàn giao cho Bên A, được Bên A nghiệm thu, xác nhận theo đúng yêu cầu được phân công tại Phụ lục phạm vi Công việc.

1.6. “Biên bản bàn giao và nghiệm thu Sản phẩm”: Là tài liệu tổng kết các nội dung bàn giao của Bên B cho Bên A để chứng minh toàn bộ các công việc và tài liệu trong Phụ lục Phạm vi công việc của Hợp đồng đã được Bên B bàn giao cho Bên A một cách đầy đủ, chi tiết.

1.7. “Hợp đồng” là toàn bộ Hợp đồng bao gồm Hợp đồng, Phụ lục và các văn bản có xác nhận của hai Bên đính kèm theo.

1.8. “Giá trị Hợp đồng”: Là tổng giá trị mà Bên A cần phải thanh toán cho Bên B cho dịch vụ Thiết kế Website được quy định tại Phụ lục 01 về Phạm vi Công việc .

1.9. “Ngày” được hiểu là ngày làm việc, trừ Thứ 7, Chủ nhật và ngày lễ theo quy định của Pháp luật.

ĐIỀU 2. NỘI DUNG CUNG CẤP DỊCH VỤ

2.1. Theo Hợp đồng này, Bên A yêu cầu và Bên B đồng ý cung cấp dịch vụ Thiết kế Website cho Bên A (sau đây gọi tắt là “**Sản phẩm**”) với các đặc điểm, đặc tính, chất lượng, thông số kỹ thuật và đơn giá cụ thể theo Phụ lục Hợp đồng số 01 của Hợp đồng này.

2.2. Việc bàn giao, nghiệm thu Sản phẩm sẽ được các Bên thỏa thuận và quy định cụ thể trong Phụ lục Hợp đồng số 01 đính kèm Hợp đồng này.

2.3. Trường hợp phát sinh việc cung cấp các Sản phẩm nằm ngoài danh mục nêu tại Phụ lục Hợp đồng số 01, các Bên sẽ thỏa thuận cụ thể bằng văn bản về chủng loại, chất lượng, số lượng, giá cả và các nội dung có liên quan tới việc cung cấp các Sản phẩm phát sinh thêm đó, văn bản này là một phần không tách rời của Hợp đồng này.

2.4. Phụ lục Hợp đồng số 01 và các văn bản, thỏa thuận khác được ký kết giữa các Bên liên quan đến việc thực hiện Hợp đồng này là các phần không tách rời Hợp đồng này. Các Bên có nghĩa vụ thực hiện đúng và đầy đủ các nghĩa vụ quy định trong Hợp đồng này, Phụ lục Hợp đồng số 01, văn bản, thỏa thuận được lập và ký kết hợp lệ giữa các Bên.

ĐIỀU 3. GIÁ TRỊ VÀ THANH TOÁN

3.1. Hợp đồng có giá trị: **14.000.000 VNĐ** (Bằng chữ: Mười bốn triệu đồng chẵn). c

3.2. Hai Bên thống nhất rằng giá trị trên không bao gồm Các khoản phí, lệ phí Nhà nước (nếu có); Phí chuyển khoản ngân hàng.

Lưu ý:

- Bên A có trách nhiệm thanh toán trong vòng 05 (năm) ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ thanh toán từ Bên B.
- Ngày thanh toán nếu rơi vào thứ Bảy, Chủ nhật, ngày lễ, tép sẽ được chuyển sang ngày làm việc tiếp theo của Bên A.

3.3. Hồ sơ thanh toán gồm:

- (i) Giấy đề nghị thanh toán của Bên B: *Bản gốc*
- (ii) Biên bản nghiệm thu thực hiện công việc được xác nhận bởi hai Bên: *Báo cáo tổng kết tháng, hình ảnh triển khai công việc đính kèm, v.v.*
- (iii) Hóa đơn tài chính hợp lệ tương ứng với giá trị thanh toán: *Bản gốc.*

3.4. Phương thức thanh toán: Bên A thanh toán cho Bên B bằng Việt Nam Đồng qua phương thức chuyển khoản.

- Ngân hàng: **Ngân hàng Thương mại cổ phần Kỹ Thương Việt Nam - Techcombank.**
- Số tài khoản: **26626999.**
- Tên tài khoản thụ hưởng: **CTY TNHH TRUYEN THONG OI AGENCY.**

3.5. Giá trị Hợp đồng chỉ được điều chỉnh và có hiệu lực áp dụng khi có sự xác nhận đồng ý của các Bên bằng văn bản.

ĐIỀU 4. THỜI HẠN, GIA HẠN VÀ CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG

4.1. Thời gian thực hiện Hợp đồng: Hợp đồng có hiệu lực từ ngày ký kết Hợp đồng cho đến khi các Bên hoàn thành các nghĩa vụ theo Hợp đồng này và các Phụ lục đính kèm.

4.2. Gia hạn Hợp đồng: Hợp đồng sẽ tiếp tục được gia hạn nếu hai Bên có nhu cầu. Trong trường hợp này, hai Bên sẽ cùng thỏa thuận về các điều khoản gia hạn Hợp đồng trong vòng 30 (ba mươi) ngày trước ngày hết hạn Hợp đồng.

4.3. Hợp đồng chấm dứt trong các trường hợp sau:

- a. Các Bên hoàn thành mọi nghĩa vụ Hợp đồng mà không có bất cứ tranh chấp nào phát sinh.
- b. Các Bên thống nhất chấm dứt Hợp đồng này trước thời hạn. Trong trường hợp này, các Bên sẽ thỏa thuận về các điều khoản và điều kiện cụ thể cho việc chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn.
- c. Một trong hai Bên bị phá sản, giải thể hoặc đình chỉ hoạt động. Trong trường hợp này, Hợp đồng sẽ kết thúc bằng cách do hai Bên thỏa thuận và phù hợp với các quy định của Pháp luật Việt Nam hiện hành.
- d. Các trường hợp đơn phương chấm dứt quy định tại Khoản 4.4 Điều 4 Hợp đồng này.
- e. Chấm dứt Hợp đồng trong trường hợp bất khả kháng.
- f. Trường hợp khác theo quy định pháp luật (nếu có).

4.4. Đơn phương chấm dứt Hợp đồng:

- a. Một trong hai Bên có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng nếu Bên kia đã có vi phạm trong việc thực hiện các trách nhiệm hoặc vi phạm thỏa thuận đã quy định trong Hợp đồng và không có bất kỳ sửa chữa, khắc phục nào trong thời hạn 10 (mười) ngày kể từ ngày nhận được thông báo của Bên bị vi phạm.

- b. Bên A có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng trong trường hợp Bên B chậm tiến độ hoặc không cung cấp đầy đủ dịch vụ theo Hợp đồng và Phụ lục quy định phạm vi công việc quá 30 (ba mươi) ngày.
- c. Bên B có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng trong trường hợp Bên A chậm thanh toán quá 30 (ba mươi) ngày.
- d. Nếu một trong các Bên cung cấp các thông tin, dịch vụ vi phạm các quy định của pháp luật Việt Nam dẫn tới việc không thể thực hiện Hợp đồng thì Bên còn lại có quyền thông báo đơn phương chấm dứt Hợp đồng bằng văn bản. Thông báo đơn phương chấm dứt Hợp đồng phải được gửi cho Bên vi phạm và nêu rõ lý do đơn phương chấm dứt Hợp đồng.
- e. Nếu Hợp đồng bị đơn phương chấm dứt theo các mục nói trên, thì Bên vi phạm ngoài việc phải bồi thường toàn bộ thiệt hại thực tế phát sinh cho Bên bị vi phạm, còn phải chịu phạt 8% (tám phần trăm) giá trị Hợp đồng bị vi phạm.

ĐIỀU 5. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN A

5.1. *Quyền của Bên A*

5.1.1. Yêu cầu Bên B thực hiện đúng tiến độ và chất lượng công việc theo quy định tại Hợp Đồng này.

5.1.2. Bên A có quyền phê duyệt nội dung Sản Phẩm trước và trong quá trình Bên B tiến hành thực hiện Dịch Vụ.

5.1.3. Có quyền thu hồi toàn bộ dữ liệu mà Bên A đã cung cấp cho Bên B, đồng thời yêu cầu Bên B xoá bỏ toàn bộ dữ liệu đã sao lưu tại hệ thống máy tính của Bên B sau khi chấm dứt Hợp Đồng.

5.1.4. Có quyền yêu cầu Bên B thanh toán khoản phạt và bồi thường khi có thiệt hại phát sinh theo quy định của Hợp Đồng này.

5.1.5. Bên A có quyền kiểm tra, giám sát, yêu cầu Bên B báo cáo về tiến độ hoàn thiện công việc, khiếu nại về chất lượng Sản Phẩm, Dịch vụ và tuân thủ các nghĩa vụ theo quy định của Hợp Đồng này.

5.1.6. Bên A có quyền yêu cầu Bên B sửa giao diện website tối đa 03 (ba) lần kể từ ngày chốt giao diện website. Từ lần thứ 04 (bốn), chi phí chỉnh sửa thêm sẽ được tính thêm một khoản bằng 10% (mười phần trăm) tổng giá trị Hợp đồng. Bên A có quyền yêu cầu chỉnh sửa các nội bao gồm: Nội dung chữ; Hình ảnh; Video và gửi yêu cầu qua bảng tổng hợp ý kiến cho Bên B.

5.1.7. Bên A có quyền yêu cầu thay đổi bố cục/kết cấu của website sau khi giao diện website đã được thiết kế (đã được code) theo yêu cầu đã thỏa thuận. Chi phí chỉnh sửa sẽ được tính như sau:

(i). Chi phí chỉnh sửa sẽ tính theo mức 20% (hai mươi phần trăm) tổng giá trị Hợp đồng cho mỗi lần chỉnh sửa Trang chủ;

(ii). Chi phí chỉnh sửa sẽ tính theo mức 10% (mười phần trăm) tổng giá trị Hợp đồng cho mỗi lần chỉnh sửa Trang con (bao gồm: Trang đích, Trang giới thiệu, Trang liên hệ, Trang danh mục, Trang chi tiết danh mục).

5.1.8. Trường hợp sản phẩm không đảm bảo chất lượng mà Bên A không đồng ý nhận sản phẩm và yêu cầu sửa chữa nhưng Bên B không thể sửa chữa theo yêu cầu và trong thời hạn đã thỏa thuận thì Bên A có quyền hủy bỏ hợp đồng và yêu cầu bồi thường thiệt hại. Mức bồi thường thiệt hại sẽ được hai Bên cùng nhau thống nhất căn cứ trên số phần trăm đã hoàn thành công việc và không quá 8% (tám phần trăm) tổng giá trị Hợp đồng này.

5.1.9. Việc Bên A cung cấp các thông tin, tài liệu của Bên A cho Bên B để thực hiện các công việc nêu tại Hợp Đồng này (“Tài sản sở hữu trí tuệ của Bên A” sau đây gọi tắt là “**SHTT**”) không làm mất đi quyền sở hữu, định đoạt của Bên A đối với các thông tin, tài liệu đó và Bên B chỉ được cấp quyền bị giới hạn, không độc quyền để sử dụng các tài sản SHTT của Bên A với mục đích hoàn thành nghĩa vụ của Bên B theo Hợp Đồng này trong suốt thời hạn của Hợp Đồng. Bên A có toàn quyền sở hữu và SHTT website và source code sau khi hoàn thành Hợp đồng.

5.1.10. Bên A ủy quyền cho Bên B hỗ trợ tìm kiếm và lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ hosting/VPS và đăng ký tên miền theo cấu hình kỹ thuật đã thống nhất. Bên A chịu trách nhiệm thanh toán toàn bộ chi phí phát sinh cho các dịch vụ trên.

5.1.11. Có các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp đồng này, các văn bản khác có liên quan và quy định của Pháp luật.

5.2. Nghĩa vụ của Bên A

5.2.1. Thực hiện đúng quy định của Pháp luật và Nhà nước về sử dụng Internet và công nghệ thông tin. Không được sử dụng các dịch vụ Internet vào mục đích gây rối trật tự xã hội, phá hoại an ninh quốc gia, làm tổn hại thuần phong mỹ tục hay kinh doanh bất hợp pháp. Bên A phải chịu hoàn toàn trách nhiệm pháp lý liên quan đến nội dung thông tin Bên A cung cấp trên website.

5.2.2. Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn theo quy định tại Hợp Đồng này.

5.2.3. Có nghĩa vụ phối hợp và tạo điều kiện cho Bên B thực hiện Hợp đồng này, các Phụ lục và các văn bản thỏa thuận khác có liên quan.

5.2.4. Cung cấp đầy đủ, kịp thời các tài liệu dữ liệu cần thiết theo file yêu cầu cho Bên B.

5.2.5. Bên A cử nhân sự nghiệp vụ, kỹ thuật làm đầu mối làm việc để phối hợp thực hiện các dịch vụ trong Hợp đồng với Bên B. Tất cả các thay đổi (nếu có) bởi Bên A phải được thông báo bằng văn bản ít nhất trước 03 (ba) ngày cho Bên B. Việc thay đổi nhân sự của Bên A không làm thay đổi một phần hoặc toàn bộ quyền và nghĩa vụ của Bên A trong Hợp đồng này.

5.2.6. Mọi yêu cầu phát sinh thay đổi, nghiệm thu, chỉnh sửa,... từ Bên B, Bên A có trách nhiệm phản hồi lại trong vòng 05 (năm) ngày. Bên A có trách nhiệm ký nhận các bản nghiệm thu hoặc ghi nhớ công việc khi Bên B thực hiện các công việc.

5.2.7. Bên A có nghĩa vụ duyệt giao diện sản phẩm trong vòng 05 (năm) ngày kể từ lúc Bên B gửi cho Bên A. Sau thời hạn trên, nếu Bên B không nhận được bất kỳ phản hồi hay yêu cầu chỉnh sửa của Bên A thì giao diện mặc nhiên được thống nhất.

5.2.8. Để Bên B có thể hoàn tất sản xuất/thiết kế đúng thời hạn kế hoạch, Bên A phải phản hồi điều chỉnh lần cuối cho Bên B trên kênh làm việc chung tối thiểu 24 (hai mươi tư) giờ tính từ thời điểm Bên B gửi đề xuất phương án. Trong trường hợp Bên A phản hồi trễ hơn thời gian quy định, Bên B không thể cam kết chất lượng sản phẩm đúng như yêu cầu.

5.2.9. Cam kết tuân theo các chỉ dẫn kỹ thuật và hướng dẫn sử dụng sản phẩm bàn giao của Bên B.

5.2.10. Kiểm tra và thông báo các bất cập cho Bên B trong vòng 01 (một) tháng đầu tiên sau khi đưa website mới vào vận hành.

ĐIỀU 6. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỦA BÊN B

6.1. *Quyền của Bên B*

6.1.1. Có quyền yêu cầu Bên A thanh toán đầy đủ và đúng hạn thanh toán theo Điều 3 Hợp đồng này. Có quyền yêu cầu Bên A thanh toán khoản lãi chậm thanh toán tính theo lãi suất ngân hàng dựa trên phần thanh toán chậm.

6.1.2. Có quyền yêu cầu Bên A thanh toán các khoản chi phát sinh khi Bên A có yêu cầu thêm.

6.1.3. Có quyền yêu cầu Bên A thanh toán khoản phạt và bồi thường khi có thiệt hại phát sinh theo quy định của Hợp Đồng này.

6.1.4. Có quyền yêu cầu Bên A phối hợp và cung cấp đầy đủ thông tin, tài liệu đúng hạn.

6.1.5. Bên B có quyền yêu cầu Bên A hỗ trợ kiểm tra và ký duyệt các thiết kế, nội dung Bên B gửi qua để đảm bảo thời gian cho Bên B sản xuất và đăng tải. Mọi thay đổi phát sinh do vấn đề duyệt chậm mà không do lỗi Bên B thì Bên A hoàn toàn chịu trách nhiệm.

6.1.6. Bên B có quyền yêu cầu Bên A đảm bảo bất kỳ nội dung nào Bên A cung cấp cho Bên B để thực hiện Hợp đồng này đã được sự cho phép của chủ sở hữu và đúng Pháp luật. Mọi tranh chấp liên quan đến nội dung này giữa Bên A và Bên thứ ba nào khác không thuộc trách nhiệm của Bên B, đồng thời không ảnh hưởng đến các điều khoản của Hợp đồng này.

6.1.7. Tạm đình chỉ hoặc chấm dứt cung cấp dịch vụ và tạm giữ quyền truy cập, quyền quản lý, các Sản phẩm đã hoàn thành nếu Bên A vi phạm các nghĩa vụ theo quy định tại Hợp Đồng này.

6.1.8. Tạm đình chỉ hoặc chấm dứt cung cấp dịch vụ nếu website hoặc mục đích sử dụng website của Bên A vi phạm Pháp luật.

6.1.9. Có quyền từ chối các thực hiện các yêu cầu phát sinh không nằm trong phạm vi công việc đã được quy định tại Hợp đồng và các Phụ lục kèm theo, trừ khi có thỏa thuận khác. Mọi thỏa thuận phát sinh từ các yêu cầu mới có liên quan đến điều chỉnh khối lượng công việc, dịch vụ, thanh toán,...sẽ được hai Bên thống nhất và lập thành văn bản có xác nhận của cả hai Bên.

6.1.10. Có các quyền và nghĩa vụ khác theo quy định tại Hợp đồng này, các văn bản khác có liên quan và quy định của Pháp luật.

6.2. Nghĩa vụ của Bên B

6.2.1. Thực hiện đúng, đầy đủ các nghĩa vụ và công việc được quy định tại Hợp đồng này, Phụ lục số 01 và các văn bản thỏa thuận khác giữa các Bên (nếu có). Bàn giao đúng thời hạn, phương thức, bảo đảm cung cấp Sản phẩm cho Bên A đúng số lượng, chất lượng, chủng loại, đặc tính kỹ thuật; Sản phẩm đảm bảo đúng bản quyền của Nhà sản xuất (Bản quyền Phần mềm và Bản quyền các thành phần tạo nên Phần mềm) và tương thích với phần cứng, phần mềm hiện có của Bên A.

6.2.2. Có trách nhiệm hướng dẫn Bên A sử dụng website.

6.2.3. Bên B cử người làm người đại diện là đầu mối làm việc để thực hiện các dịch vụ trong Hợp đồng với Bên A. Tất cả các thay đổi (nếu có) bởi Bên B phải được thông báo bằng văn bản ít nhất trước 03 (ba) ngày cho Bên A. Việc thay đổi nhân sự của Bên B không làm thay đổi một phần hoặc toàn bộ quyền và nghĩa vụ của Bên B trong Hợp đồng này.

6.2.4. Bên B đảm bảo thiết kế giao diện website theo đúng yêu cầu của Bên A và Bên A được phép phản hồi sửa giao diện website tối đa 03 (ba) lần kể từ ngày chốt giao diện website. Từ lần thứ 04 (bốn), chi phí chỉnh sửa thêm sẽ được tính thêm một khoản bằng 10% (mười phần trăm) tổng giá trị Hợp đồng. Bên A có quyền yêu cầu chỉnh sửa các nội bao gồm: Nội dung chữ; Hình ảnh; Video và gửi yêu cầu qua bảng tổng hợp ý kiến cho Bên B.

6.2.5. Bên B có nghĩa vụ hoàn thành các công việc chỉnh sửa/ bổ sung nội dung trong vòng 05 (năm) ngày kể từ lúc Bên B nhận yêu cầu từ Bên A. Nếu thời gian cho việc chỉnh sửa/bổ sung theo yêu cầu của Bên A có thể kéo dài hơn 05 (năm) ngày, Bên B có trách nhiệm thông báo lại cho Bên A để hai Bên cùng thống nhất.

6.2.6. Thực hiện sửa lại các lỗi phát sinh cho hoàn chỉnh trong quá trình Bên B tiến hành chạy thử website. Bàn giao lại cho Bên B các tài liệu, dữ liệu được giao để thực hiện công việc sau khi công việc hoàn thành; xóa bỏ toàn bộ dữ liệu đã sao lưu tại hệ thống máy tính của Bên B khi chấm dứt Hợp Đồng.

6.2.7. Không được sao chép code website của Bên A để chỉnh sửa, thiết kế, cài đặt,... nhằm phục vụ các hoạt động/mục đích khác ngoài phạm vi Hợp đồng này.

6.2.8. Bảo mật toàn bộ thông tin do Bên A cung cấp trong quá trình thực hiện Hợp Đồng và sau khi chấm dứt Hợp Đồng. Chỉ được cung cấp các thông tin có được trong quá trình thực hiện Hợp đồng khi có sự đồng ý trước bằng văn bản của Bên A hoặc khi có yêu cầu của cơ quan Nhà nước có thẩm quyền. Bên B có trách nhiệm sửa/vá các lỗi hỏng bảo mật thông tin được phát hiện trong toàn bộ quá trình sử dụng.

6.2.9. Bên B cam kết có đủ điều kiện theo quy định của pháp luật trong việc thực hiện các công việc cho Bên A tại Hợp đồng này. Bên B chịu hoàn toàn trách nhiệm về tính pháp lý đối với các sản phẩm Dịch vụ cung cấp cho Bên A và giữ cho Bên A khỏi bất cứ vấn đề nào phát sinh có

liên quan đến các dịch vụ, bao gồm cả tranh chấp với Bên thứ ba bất kỳ, bị xử phạt với cơ quan có thẩm quyền,... Đồng thời, Bên B phải bồi hoàn tất cả các khoản chi phí mà Bên A phải gánh chịu liên quan đến các tranh chấp nêu trên.

6.2.10. Cam kết không cài đặt, xây dựng các chương trình Virus, Spyware, mã độc trong Phần mềm, các tài liệu, dữ liệu kèm theo nhằm có được các thông tin của Bên A khi Bên A sử dụng Phần mềm; cam kết sẽ ngăn chặn mọi sự xâm phạm và/hoặc làm gián đoạn quyền sử dụng Sản phẩm của Bên A từ bất cứ Bên thứ ba nào khác trong quá trình thực hiện Hợp đồng.

ĐIỀU 7. BẢO HÀNH, HỖ TRỢ KỸ THUẬT

7.1. Nội dung bảo hành hệ thống:

7.1.1. Bên B có trách nhiệm bảo hành hệ thống website, phần mềm hoạt động trong suốt thời gian hoạt động của hệ thống khi Bên A sử dụng hosting của Bên B. Khi Bên A không sử dụng dịch vụ Hosting Bên B, Bên B không chịu trách nhiệm bảo hành website.

7.1.2 Sau khi Bên B bàn giao quyền quản trị hosting cho Bên A thì Bên B sẽ không chịu trách nhiệm bảo hành website, khi website lỗi Bên B sẽ sử dụng bản backup mới nhất để up lại website cho Bên A.

7.1.3. Các dịch vụ bảo hành bao gồm việc khắc phục các lỗi do chương trình gây ra và không bao gồm việc xử lý các tình huống xảy ra do nguyên nhân là lỗi chương trình khác, phần mềm hệ thống, phần mềm mạng, hay những lỗi do phần cứng.

7.1.4. Trường hợp nếu Bên A có yêu cầu phát triển thêm các module theo yêu cầu như thêm tính năng, thêm hiệu ứng sẽ báo giá theo độ khó của tính năng mà Bên B đưa ra.

7.2. Yêu cầu và phương thức bảo hành: Sau khi nhận được yêu cầu bảo hành chính thức bằng văn bản hay điện thoại, email, fax... của Bên A, Bên B có trách nhiệm nghiên cứu và đề xuất giải pháp khắc phục lỗi chậm nhất là 48 (bốn mươi tám) giờ kể từ khi Bên B nhận được yêu cầu của Bên A. Bên B cam kết ưu tiên bảo hành đối với các yêu cầu ảnh hưởng đến quá trình kinh doanh của Bên A.

7.3. Cam kết bảo trì hệ thống và hỗ trợ

7.3.1. Bên B cam kết tiếp tục bảo trì hệ thống khi kết thúc giai đoạn bảo hành. Chi tiết công việc bảo trì của bên B sẽ được thỏa thuận giữa hai Bên khi hết giai đoạn bảo hành.

7.3.2. Bên B có trách nhiệm hỗ trợ tối đa 02 (hai) buổi hướng dẫn trực tiếp hoặc trực tuyến khách hàng sử dụng hệ thống. Sau khi xây dựng website xong, Bên B sẽ bàn giao đầy đủ 100% (một trăm phần trăm) mã nguồn Website, hỗ trợ đưa code lên server Bên A (nếu có yêu cầu) và thực hiện quản trị Website (khi Bên A có yêu cầu).

ĐIỀU 8. BẤT KHẢ KHÁNG

8.1. Sự kiện bất khả kháng là sự kiện xảy ra mang tính khách quan, không thể lường trước được và nằm ngoài tầm kiểm soát của Các Bên và làm cho một hoặc cả Hai Bên không thể thực hiện nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng này. Các Sự kiện bất khả kháng bao gồm nhưng không giới hạn ở: thiên tai (bão, lũ lụt, sóng thần, động đất ...), hỏa hoạn, chiến tranh hoặc có nguy cơ xảy ra chiến tranh, tình trạng khẩn cấp của quốc gia, khủng bố ... dẫn đến việc một hoặc cả Hai Bên không có khả năng tiếp tục thực hiện một phần hoặc toàn bộ nghĩa vụ theo Hợp Đồng này (sau đây gọi tắt là “**Sự Kiện Bất Khả Kháng**”).

8.2. Việc một Bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng do bị ảnh hưởng bởi Sự Kiện Bất Khả Kháng (sau đây gọi tắt là “**Bên Bị Ảnh Hưởng**”) sẽ không bị coi là vi phạm nghĩa vụ Hợp Đồng và không phải là cơ sở để Bên kia được quyền đơn phương chấm dứt Hợp Đồng. Tuy nhiên Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng có nghĩa vụ phải:

(i). Tiến hành các biện pháp ngăn ngừa hợp lý và các biện pháp thay thế, khắc phục cần thiết để hạn chế tối đa ảnh hưởng, thiệt hại, rủi ro, hậu quả do Sự Kiện Bất Khả Kháng gây ra; đồng thời

(ii). Thông báo cho Bên kia biết Sự Kiện Bất Khả Kháng xảy ra trong vòng 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày bị ảnh hưởng bởi Sự Kiện Bất Khả Kháng.

8.3. Nếu Sự Kiện Bất Khả Kháng được Các Bên công nhận là đúng, thời gian thực hiện Hợp Đồng sẽ được kéo dài thêm bằng thời gian diễn ra Sự Kiện Bất Khả Kháng mà Bên Bị Ảnh Hưởng đã không thể thực hiện nghĩa vụ của mình theo Hợp Đồng.

8.4. Trong khoảng thời gian không thể thực hiện hợp đồng do sự kiện bất khả kháng, Bên B theo hướng dẫn của Bên A vẫn phải tiếp tục thực hiện các nghĩa vụ hợp đồng của mình theo hoàn cảnh thực tế cho phép và tìm mọi biện pháp hợp lý để thực hiện các phần việc không bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng. Trong trường hợp này, Bên A xem xét để bồi hoàn cho Bên B các khoản phụ phí cần thiết và hợp lý mà họ phải gánh chịu.

8.5. Một Bên không hoàn thành nhiệm vụ của mình do trường hợp bất khả kháng sẽ không phải bồi thường thiệt hại, bị phạt hoặc chấm dứt hợp đồng. Trường hợp phát sinh tranh chấp giữa các Bên do sự kiện bất khả kháng xảy ra hoặc kéo dài thì tranh chấp sẽ được giải quyết theo quy định tại Điều 9 của Hợp đồng này.

8.6. Sau khi Sự Kiện Bất Khả Kháng chấm dứt, Hợp đồng mặc nhiên được tiếp tục, các Bên tiếp tục thực hiện quyền và nghĩa vụ được quy định tại Hợp đồng này trừ khi có thỏa thuận khác.

ĐIỀU 9. TRÁCH NHIỆM KHI VI PHẠM HỢP ĐỒNG

9.1. Trong trường hợp Bên B đã hoàn thành công việc của giai đoạn theo yêu cầu, nhưng phía Bên A chậm trễ trong việc nghiệm thu - thanh toán làm ảnh hưởng đến ngân sách thực hiện công việc của Bên B thì việc xử lý vi phạm nghĩa vụ thanh toán sẽ được thực hiện như sau:

(i). Trong trường hợp Bên A chậm thanh toán dưới 05 (năm) ngày, Bên B có nghĩa vụ nhắc nhở và Bên A có nghĩa vụ hoàn thành thanh toán càng sớm càng tốt;

(ii). Trong trường hợp Bên A chậm thanh toán từ 05 (năm) ngày trở lên đến dưới 30 (ba mươi) ngày, Bên B có quyền tạm dừng cung cấp dịch vụ cho đến khi Bên A hoàn thành nghĩa vụ thanh toán; Bên A có nghĩa vụ thanh toán khoản phí dịch vụ đã triển khai và chi phí nhân công quản trị 500.000 VNĐ (năm trăm nghìn đồng./.) cho mỗi ngày chậm thanh toán;

(iii). Trong trường hợp Bên A chậm thanh toán từ 30 (ba mươi) ngày trở lên, Bên B có quyền đơn phương chấm dứt Hợp đồng mà không phải chịu bất kỳ nghĩa vụ bồi thường nào; Bên A ngoài phải thanh toán chi phí dịch vụ và chi phí nhân công quản trị 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng./.) cho mỗi ngày chậm thanh toán còn phải chịu phạt 8% (tám phần trăm) giá trị Hợp đồng bị vi phạm chậm thanh toán.

9.2. Trường hợp Bên B thực hiện không đúng tiến độ và đầy đủ các dịch vụ quy định tại Điều 2 và Phụ lục 01 Hợp đồng này dù Bên A đã chuyển đầy đủ thông tin cho Bên B thì Bên B phải chịu phạt 8% (tám phần trăm) trên giá trị hợp đồng bị vi phạm cho việc chậm thực hiện tiến độ; nếu Bên B chậm tiến độ hoặc không thực hiện đầy đủ các dịch vụ quá 30 (ba mươi) ngày, Bên A có quyền đơn phương chấm dứt hợp đồng này trước thời hạn.

9.3. Các khoản phạt, bồi thường, hoàn trả sẽ được Bên có nghĩa vụ/Bên vi phạm/Bên bồi thường thanh toán cho Bên còn lại trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ khi có yêu cầu bằng văn bản của Bên có quyền/Bên bị vi phạm/Bên được bồi thường.

ĐIỀU 10. LUẬT ÁP DỤNG VÀ GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

10.1. Hợp đồng này được điều chỉnh và giải thích theo pháp luật của nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam.

10.2. Mọi tranh chấp liên quan đến Hợp Đồng sẽ được Các Bên giải quyết trên tinh thần hợp tác và thiện chí. Nếu việc giải quyết không đạt được bằng biện pháp thương lượng thì một trong Các Bên có quyền đưa tranh chấp ra giải quyết tại Tòa án có thẩm quyền tại Hà Nội. Phán quyết của Tòa sẽ là phán quyết các Bên đều phải thực hiện theo. Chi phí phát sinh bao gồm nhưng không giới hạn các phí về bàn bạc giải quyết, án phí, lệ phí, phí thuê Bên thứ ba giải quyết tranh chấp... và các loại phí khác trong quá trình giải quyết tranh chấp do Bên thua kiện chịu.

ĐIỀU 11. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

11.1. Không Bên nào được phép chuyển nhượng toàn bộ hoặc một phần Hợp đồng này cho bất kỳ Bên thứ ba nào khác nếu chưa có sự đồng ý bằng văn bản của Bên còn lại.

11.2. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày được hai Bên ký kết và kết thúc sau khi các Bên ký biên bản nghiệm thu, Hợp đồng thanh lý khi các Bên hoàn thành các nghĩa vụ Hợp đồng mà không có bất kỳ tranh chấp nào phát sinh.

11.3. Mọi sửa đổi, bổ sung đối với các điều khoản của Hợp đồng này phải được các Bên thông nhất bằng văn bản. Tất cả các tài liệu có liên quan đến Hợp đồng hoặc có tham chiếu đến Hợp đồng này như: Biên bản bàn giao, biên bản nghiệm thu, văn bản sửa đổi, bổ sung, Hợp đồng... phát sinh sau ngày ký Hợp đồng này, có chữ ký của đại diện hợp pháp của các Bên sẽ mặc nhiên trở thành các phụ lục không tách rời của Hợp đồng này. Mọi chi phí phát sinh cho thay đổi Hợp đồng do nguyên nhân từ Bên nào thì Bên đó có trách nhiệm thanh toán.

11.4. Mọi yêu cầu phát sinh thay đổi, nghiệm thu, chỉnh sửa,... từ một Bên, Bên còn lại có trách nhiệm phản hồi lại trong vòng 05 (năm) ngày làm việc.

11.5. Hợp đồng được lập thành 04 (bốn) bản, mỗi Bên giữ 02 (hai) bản, các bản Hợp đồng có giá trị pháp lý như nhau.

**CÔNG TY CỔ PHẦN TECOTEC
CÔNG NGHỆ**

**CÔNG TY TNHH TRUYỀN THÔNG
OI AGENCY**